

PHỤ LỤC 02
DỰ TOÁN CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2025 THEO QĐ 01326/QĐ-UBND
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /10/2025 của HĐND xã Cư Prao)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Tổng kinh phí được sử dụng năm 2025				Số thực hiện đến hết ngày 15/6/2025				Dự toán còn lại			
			Tổng cộng	NSTW	NST	NSH	Tổng cộng	NSTW	NST	NSH	Tổng cộng	NSTW	NST	NSH
A	B			I			2	7						
	Tổng cộng		3,206.546	3,078.649	115.147	12.750	2,178.168	2,166.668	10.000	1.500	1,028.378	911.981	105.147	11.250
A	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững		1,521.058	1,403.308	105.000	12.750	593.479	581.979	10.000	1.500	927.579	821.329	95.000	11.250
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội		238.308	238.308	-	-	191.979	191.979	-	-	46.329	46.329		
1	Công trình duy tu, bảo dưỡng công trình đường giao thông Buôn Năng đi đường TSD, xã Cư Prao	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	193.469	193.469	-	-	180.010	180.01			13.459	13.459	-	-
2	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông buôn Năng xã Cư Prao	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	13.428	13.428	-	-	4.389	4.389			9.039	9.039		
3	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông buôn Pa xã Cư Prao	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	13.109	13.109		-	4.684	4.684			8.425	8.425		
4	Duy tu, bảo dưỡng đường thôn 10 đi thôn 8 xã Ea Pil (cũ)	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	18.302	18.302	-	-	2.896	2.896			15.406	15.406		
II	Dự án 3: Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp		750.000	750.000	-	-	350.000	350.000	-	-	400.000	400.000	-	-
	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp		750.000	750.000	-	-	350.000	350.000	-	-	400.000	400.000	-	-
1	Chăn nuôi heo rừng lai	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	400.000	400.000			-				400.000	400.000		
2	Chăn nuôi bò cái lai sinh sản	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	350.000	350.000			350.00	350			-			
III	Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo		532.750	415.000	105.000	12.750	51.500	40.000	10.000	1.500	481.250	375.000	95.000	11.250
B	Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 510		1,685.488	1,675.341	10.147	-	1,584.689	1,584.689	-	-	100.799	90.652	10.147	
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị		700.000	700.000	-	-	700.000	700.000	-	-				
1	Dự án bò cái sinh sản (bò vàng VN)	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	700	700	-	-	700	700			-			
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐBDTTS&MN và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc		940.488	930.341	10.147	-	864.689	864.689	-	-	75.799	65.652	10.147	
1	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông Buôn Pa đi Buôn Năng, xã Cư Prao	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	259.613	259.613	-	-	237.800	237.8			21.813	21.813		
2	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông buôn Năng, xã Cư Prao (Từ nhà ông Tiến đi Trường Sơn Đông)	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	266.484	266.484	-	-	251.948	251.948			14.536	14.536		
3	Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông buôn Hoang, xã Cư Prao.	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	249.818	249.818	-	-	236.172	236.172			13.646	13.646		
4	Công trình: Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông buôn Hoang, xã Cư Prao.	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	10.147		10.147	-	-				10.147		10.147	-
5	Công trình: Duy tu, bảo dưỡng đường giao thông thôn 8 đi thôn 2 xã Ea Pil	VP HĐND - UBND xã Cư Prao	154.426	154.426		-	138.769	138.769			15.657	15.657		
III	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	UBMTTQ VN xã Cư Prao	45	45			20	20			25	25		